

Số: 2384/BTP - KHTC
V/v xây dựng kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội năm 2019

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 24/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Công văn số 4208/BKHĐT-TH ngày 14/6/2018 của Bộ Kế hoạch - Đầu tư về Khung hướng dẫn đánh giá giữa kỳ thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; xây dựng kế hoạch phát triển KTXH và đầu tư công năm 2019;

Bộ hướng dẫn các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN (2016-2020) CỦA BỘ TƯ PHÁP

1.1. Căn cứ Kế hoạch phát triển KTXH của Bộ Tư pháp các năm 2016, 2017, 2018; Quyết định số 469/QĐ-BTP ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Bộ giai đoạn 2016-2021 triển khai thực hiện các Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016, Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22/7/2016, Nghị quyết 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ, Bộ yêu cầu các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong 03 năm (2016-2018), tập trung vào những nội dung sau đây:

1.1.1. Việc góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN (một trong 3 khâu đột phá chiến lược), ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng xuất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế...*(Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật báo cáo).*

1.1.2. Kết quả cụ thể trong tham mưu xây dựng chính sách; xây dựng các đề án, chương trình, dự án lớn, quan trọng của quốc gia...*(tất cả đơn vị đều báo cáo).*

1.1.3. Kết quả nâng cao, đổi mới chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho xã hội *(Vụ Tổ chức cán bộ, ĐH Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp và các trường trung cấp luật báo cáo).*

1.1.4. Kết quả nghiên cứu khoa học đã được ứng dụng trong thực tiễn, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội *(Viện Khoa học pháp lý báo cáo).*

1.1.5. Tình hình thực hiện các mục tiêu về phát triển bền vững, thực hiện bình đẳng giới (*Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật báo cáo*).

1.1.6. Công tác góp phần nâng cao nhận thức pháp luật của nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội (*Vụ PBGDPL và Cục TGPL báo cáo*).

1.1.7. Kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật (*Cục Quản lý XLVPHC và theo dõi THPL báo cáo*).

1.1.8. Kết quả thực hiện cải cách hành chính; công tác tham mưu với Lãnh đạo Bộ trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Tư pháp (*Văn phòng Bộ báo cáo*).

1.1.9. Kết quả nâng cao chất lượng và bảo đảm kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức ngành Tư pháp (*Vụ TCCB báo cáo*).

1.1.10. Kết quả công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng của Bộ (*Thanh tra Bộ báo cáo*).

1.1.11. Kết quả hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật (*Vụ Hợp tác quốc tế báo cáo*).

1.1.12. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ (*Cục Kế hoạch – Tài chính báo cáo*).

1.2. Yêu cầu về nội dung báo cáo

Báo cáo của các đơn vị cần nêu đầy đủ những nội dung sau:

- Những nhiệm vụ đã hoàn thành và tác động của kết quả đó đối với sự phát triển kinh tế - xã hội;

- Những nhiệm vụ chưa hoàn thành và nguyên nhân khách quan, chủ quan;

- Dự báo tình hình và khả năng ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển KTXH mà Bộ, ngành Tư pháp đã đặt ra đến năm 2020; xác định nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH từ nay đến năm 2020 trong lĩnh vực đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

Kết quả công việc và những nhận định, đánh giá phải có số liệu dẫn chứng. Các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới cần rõ ràng, cụ thể, đặt ra tiến độ thực hiện (nhiệm vụ xây dựng đề án, văn bản lập thành phụ lục kèm theo báo cáo). Các chỉ tiêu cần cụ thể và lượng hóa tối đa các chỉ tiêu.

2. ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI NỀN KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2016-2020

2.1. Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ – CP ngày 21/2/2017 của Chính phủ (Nghị quyết số 27/NQ-CP) ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội liên quan đến đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016- 2020; Quyết định số 462/QĐ-BTP ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp triển khai Nghị quyết số 27/NQ – CP nói trên (Kế hoạch 462);

Các đơn vị sau báo cáo kết quả từ năm 2016 đến nay trong việc thực hiện một số nhiệm vụ:

2.1.1. Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật báo cáo:

- Kết quả tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về xây dựng pháp luật liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung pháp luật về lao động, hộ khẩu, quyền sử dụng đất nông nghiệp và quyền tiếp cận dịch vụ công, tạo thuận lợi cho việc định cư và dịch chuyển lao động trong nước.

- Tình hình xây dựng Đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm. Trong đó lưu ý các luật, pháp lệnh cần ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung để hỗ trợ, thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

2.1.2. Vụ Pháp luật HSHC, Vụ Pháp luật DSKT, Cục Kiểm tra VBQPPL theo chức năng, nhiệm vụ từng đơn vị báo cáo kết quả thẩm định các dự thảo, kiểm tra văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực pháp luật nêu tại điểm 2.1 nói trên.

2.1.3. Cục Bỏ trợ tư pháp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

2.1.4. Cục Bỏ trợ tư pháp, Vụ Pháp luật quốc tế, Học viện Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ từng đơn vị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ: Xây dựng Đề án xây dựng đội ngũ luật sư và các chuyên gia pháp luật quốc tế có đủ trình độ, năng lực và kinh nghiệm phục vụ giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế.

2.1.5. Tổng cục THADS báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ: Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Thi hành án dân sự các cấp phối hợp, hỗ trợ Công ty

quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng (VAMC) và các tổ chức tín dụng trong quá trình thi hành bản án, quyết định của Tòa án về xử lý tài sản bảo đảm; phối hợp với các tổ chức tín dụng rà soát, tổng hợp các bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án chưa được thi hành hoặc đang được thi hành dở dang, đẩy nhanh thi hành án các vụ án còn tồn đọng.

2.1.6. Trung tâm LLTP quốc gia, Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục Trợ giúp pháp lý, Tổng cục THADS theo chức năng, nhiệm vụ từng đơn vị báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ: Nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực lý lịch tư pháp, công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm, bán đấu giá tài sản, giám định tư pháp, trợ giúp pháp lý, thừa phát lại, quản lý, thanh lý tài sản, đồng thời, triển khai thực hiện tốt các chiến lược, quy hoạch, đề án trong lĩnh vực này, bảo đảm sự phát triển bền vững, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế, góp phần bảo đảm vận hành thông suốt của cơ chế thị trường có quản lý của Nhà nước.

2.1.7. Vụ Tổ chức cán bộ báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định về tinh giản biên chế gắn với cải cách tiền lương; đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; thực hiện bổ nhiệm, đề bạt cán bộ chủ yếu dựa trên thành tích, kết quả công việc; tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị;

- Tăng cường khả năng điều tiết, giám sát, kiểm tra và thanh tra theo mức độ rủi ro và tuân thủ pháp luật của đối tượng quản lý; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật;

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp.

2.2. Yêu cầu về nội dung báo cáo

Báo cáo của các đơn vị cần nêu đầy đủ những nội dung sau:

- Những nhiệm vụ đã hoàn thành và tác động của kết quả đó đến chủ trương, chính sách đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế;

- Những nhiệm vụ chưa hoàn thành và nguyên nhân khách quan, chủ quan;

- Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện các mục tiêu cơ cấu lại nền kinh tế đã đề ra trong Nghị quyết số 27/NQ-CP và Kế hoạch 462 từ nay đến năm 2020 trong lĩnh vực đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

Kết quả công việc và những nhận định, đánh giá phải có số liệu dẫn chứng. Các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới cần rõ ràng, cụ thể, đặt ra tiến độ thực hiện (nhiệm vụ xây dựng đề án, văn bản lập thành phụ lục kèm theo báo cáo). Các chỉ tiêu cần cụ thể và lượng hóa tối đa các chỉ tiêu.

3. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA BỘ TƯ PHÁP NĂM 2019

3.1. Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, các đơn vị thuộc Bộ rà soát, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động nói trên tính đến thời điểm 30/6/2018.

3.2. Yêu cầu về nội dung báo cáo

Báo cáo của các đơn vị cần nêu đầy đủ những nội dung sau:

- Những nhiệm vụ đã hoàn thành và tác động của kết quả đó đối với sự phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

- Những nhiệm vụ chưa hoàn thành và nguyên nhân;

- Dự báo tình hình và khả năng ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển KTXH trong năm 2018; xác định nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện từ nay đến hết năm 2018 (trong lĩnh vực đơn vị được giao quản lý, phụ trách).

- Đề xuất nội dung nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Bộ năm 2019 trong lĩnh vực đơn vị được giao phụ trách, quản lý. Đối với những nhiệm vụ kéo dài qua năm 2019 cần đề xuất tiến độ cụ thể theo năm, trong đó nêu rõ kết quả dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2019.

Kết quả công việc và những nhận định, đánh giá phải có số liệu dẫn chứng. Các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới cần rõ ràng, cụ thể, đặt ra tiến độ thực hiện (nhiệm vụ xây dựng đề án, văn bản lập thành phụ lục kèm theo báo cáo).

4. HÌNH THỨC VÀ THỜI HẠN BÁO CÁO

Các đơn vị báo cáo bằng văn bản (01 báo cáo chung) về Bộ (Cục Kế hoạch – Tài chính), đồng thời gửi bản điện tử tới địa chỉ email: khtc@moj.gov.vn *chậm nhất ngày 15/7/2018*, số điện thoại liên hệ: 024.62739551.

Đây là những báo cáo quan trọng, thể hiện sự đóng góp của Bộ, ngành Tư pháp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bộ yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị cần ưu tiên, khẩn trương triển khai, gửi báo cáo đúng thời hạn để kịp tổng hợp, xây dựng các báo cáo của Bộ Tư pháp gửi Chính phủ và Bộ Kế hoạch – Đầu tư.

Bộ thông báo cho các đơn vị biết, khẩn trương tổ chức thực hiện./ *lab*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Cục KHTC.

TL. BỘ TRƯỞNG
Q. CỤC TRƯỞNG CỤC KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH



Phan Anh Tuấn